

TRƯỜNG TIỂU HỌC:
Họ và tên:
Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN HỌC KỲ I (6)
Môn: Tiếng Việt – Lớp 3

I. ĐỌC THÀNH TIẾNG (Học sinh làm theo hướng dẫn GVCN)

II. ĐỌC – HIỂU:

CHUYỆN CỔ TÍCH CỦA BÀ (trích)

Cháu nhớ những đêm đông

Quây quần bên bếp lửa

Ngồi xem lá trầu vàng

Chuyện xưa, bà lại kể.

Này cô Tấm rơi giày

Này Thạch Sanh đốn củi

Chuyện nào cũng thật hay

Cháu ngồi nghe mê mải

Cháu cứ thấy lạ mãi

Giữa đêm đông gió gào

Có chi câu chuyện cổ

Giá sương không rơi vào

(Mai Văn Hai)

Dựa vào nội dung bài đọc thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Kỷ niệm của cháu với bà gắn liền với khoảng thời gian nào?

A. Những trưa hè vắng vẻ

B. Những đêm đông giá lạnh

C. Những sáng mai ấm áp

D. Những chiều thu gió nhẹ

Câu 2. Những nhân vật cổ tích nào được nhắc đến trong bài thơ?

A. Sọ Dừa, Thạch Sanh

B. Cô Tấm, Mai An Tiêm

C. Cô Tấm, Thạch Sanh

D. Thạch Sanh, Thánh Gióng

Câu 3. Từ ngữ nào miêu tả thái độ của người cháu khi nghe bà kể chuyện?

A. Sợ hãi

B. Lạ mãi

C. Buồn ngủ

D. Mê mải

Câu 4. Trong dòng thơ "Ngồi trên lá trầu vàng", các từ nào là từ chỉ hoạt động?

A. lá trầu, vàng

B. ngồi, têm

C. ngồi, lá trầu

D. têm, vàng

Câu 5. Từ "hay" trong câu thơ "Chuyện nào cũng thật hay" thuộc nhóm từ nào?

A. Từ chỉ sự vật

B. Từ chỉ hoạt động

C. Từ chỉ đặc điểm

D. Từ chỉ thời gian

Câu 6. Câu "Cháu nhớ những đêm đông." thuộc kiểu câu gì?

A. Câu kể

B. Câu hỏi

C. Câu cảm

D. Câu khiến

Câu 7. Qua bài thơ, em thấy tình cảm của người cháu dành cho bà như thế nào?

.....

.....

Câu 8. Em hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp trong bảng:

(ông bà, chăm sóc, hiền từ, kể chuyện, mái tóc, ầm ập)

Từ chỉ sự vật	Từ chỉ hoạt động	Từ chỉ đặc điểm

Câu 9. Đặt câu về ông, bà hoặc người thân của em theo yêu cầu sau:

a) Đặt một câu kể có sử dụng hình ảnh so sánh để nói về ông, bà hoặc người thân của em.

.....

b) 1 câu cảm thể hiện tình yêu thương của em đối với người đó:

.....

Câu 10. Nối các từ ở hàng trên với từ trái nghĩa thích hợp ở hàng dưới:

ầm ập

vui vẻ

chăm chỉ

hiền lành

lười biếng

dữ dằn

lạnh lẽo

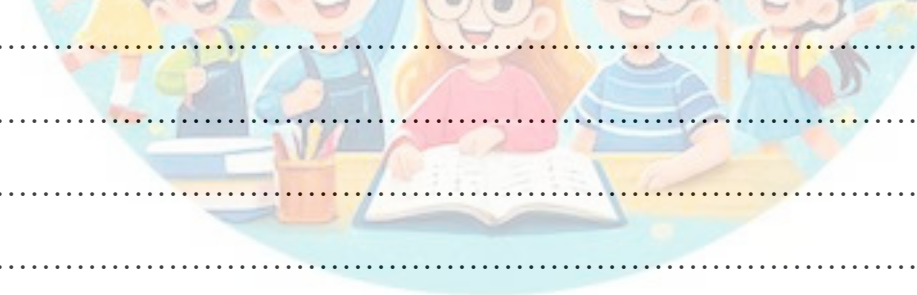
buồn bã

☐ Mẹ ơi, mẹ có mệt không ạ?

d) Buổi tối, cả nhà em cùng quây quần bên bàn ăn

2. Tập làm văn

Đề bài: Viết một đoạn văn tả một đồ vật trong nhà hoặc ở lớp mà em yêu thích.

A circular illustration at the top of the page depicts a classroom scene. A female teacher with blonde hair and glasses, wearing a pink shirt, sits at a desk with an open book. She is surrounded by five smiling students: a boy in a blue shirt and overalls, a boy in a blue striped shirt and glasses, a girl in a yellow dress, a boy in a blue shirt and overalls, and a girl in a blue dress. A pencil holder with several pencils sits on the desk. The background shows a classroom with a green chalkboard and a window. Below the illustration, the page is filled with horizontal dotted lines for writing.